

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày: 04/10/2019.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhiều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Mỹ Lệ.

2. Ông Nguyễn Văn Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa tham gia phiên tòa:
Ông Ksor Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Rô L, sinh năm 1995 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Buôn Lao, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Jrai; con ông Ksor S, sinh năm 1962 và bà Rô H'Jr, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 5/10/2018 đến ngày 02/01/2019 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 15/3/2019 bị cáo bị bắt lại theo lệnh truy nã cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Ksor Ngh(tên gọi khác: S), sinh năm 2000 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Tập đoàn 6, buôn Ama Rok, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Jrai; con ông Nay B, sinh năm 1963 và bà Nay H'T, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giữ theo lệnh truy nã từ ngày 19/3/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị Vân-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị hại:

Anh Nay ML, sinh năm 2000; Trú tại: Tập đoàn 7, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Kpă Tr, sinh năm 1996; Trú tại: Buôn Lao, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

2. Anh Rô Kh, sinh năm 2002; Trú tại: Buôn Lao, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Người đại diện hợp pháp của anh Rô Khô: Bà Rô H'T, sinh năm 1960; Trú tại: Buôn Lao, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Ksor H, sinh năm 2000; Trú tại: Buôn Lao, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

2. Chị Ksor H'Ch, sinh năm 1972; Trú tại: Buôn Lao, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

3. Bà Rô H'Ji, sinh năm 1966; Trú tại: Buôn Lao, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

4. Anh Vũ Đình G, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn Chư Đông, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Bà Phạm Thị B, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn Chư Đông, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

6. Anh Rah Lan S, sinh năm 1991; Trú tại: Buôn Lao, xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

- Người phiên dịch tiếng Jrai: Anh Nay Dăm Truy, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/9/2018, Rô L, Rô Kh, Kpă Tr và Ksor Ngh rủ nhau đến quán bà Phạm Thị B ở thôn Chư Đông, xã Chư Gu để đánh bida và uống bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, thì Lương và Kh đi đến quán Internet của anh Vũ Đình G gần đó để nhờ Ksor H chở về nhà nhưng không gặp. Lúc này L và Kh thấy ở sân quán Internet có để nhiều xe mô tô không có người trông coi, nên Khô rủ L

lấy trộm xe để có phương tiện đi lại, thì L đồng ý. Thực hiện ý định trên, Kh đi đến lén lút dắt trộm 01 chiếc xe mô tô dựng gần đường, còn L đứng gần đó để cảnh giới. Sau khi, Kh dắt xe ra thì Lương phụ đẩy phía sau ra đường Quốc lộ 25 về hướng buôn Lao khoảng 30m thì dừng lại, vì xe mô tô trộm cắp không có chìa khóa nên Khô đi bộ đến quán bà B gặp Ngh và Tr với mục đích là nhờ đẩy xe giúp. Khi gặp Ngh thì Kh nói cho Ngh biết đã lấy trộm được 01 xe mô tô và nhờ Ngh lấy xe mô tô của Tr đến đẩy chiếc xe trộm cắp được đi cất giấu. Sau đó Ngh lấy xe mô tô độ chế của Tr chở L dùng chân đẩy chiếc xe mô tô trộm cắp được do Kh điều khiển đi ra khu nhà mã buôn Lao để cất giấu. Tại đây, Ngh dùng tay bứt đứt dây ổ khóa điện của xe mô tô trộm cắp, khởi động được xe và đứng chờ ở đó cùng L còn Kh lấy xe mô tô độ chế của Tr quay lại quán bà B để chở Tr đang mua rượu và mời ở đó. Sau đó Kh chở Tr quay lại chỗ nhà mã nơi mà Ngh và L đang chờ, rồi tất cả cùng đi ra sông Ba thuộc khu vực buôn Lao để nhậu. Tại đây, Kh dùng tay tháo vỏ ốp nhựa hai bên khung xe vớt xuống vũng nước gần đó, rồi Kh giật làm hỏng khóa yên xe để kiểm tra xăng thì thấy 01 điện thoại di động Nokia, loại trắng-đen đang sử dụng được nhưng máy cài mặt khẩu, sau đó Kh đưa cho Ngh cầm điện thoại đó. Đến khoảng 00 giờ ngày 28/9/2018, cả bọn uống hết rượu rồi đi về nhà. Kh lấy xe mô tô trộm cắp chở L về nhà bố mẹ L, thì thấy Ksor H đang ngủ ở đây nên L gọi H để xin xăng đổ vào xe trộm cắp, H về nhà lấy xăng đưa cho Kh rồi nằm ngủ tiếp, còn Kh đổ xăng vào xe mô tô trộm cắp rồi chở L đi đến nhà Rô Run ở buôn Phùm Ji, xã Ia RSuom và ngủ lại đây. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 28/9/2018, Lương và Kh thức dậy tháo biển số xe trộm cắp vớt lại nhà Rô R, Kh lái xe chở L đi về nhà, nhưng do xe hết xăng nên Kh đem cất giấu chiếc xe trên tại khu vực sông Ba thuộc thôn Quỳnh 3, xã Chư RCăm rồi cả hai đi bộ về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, L đi đến nhà Rah Lan Siem (buôn Lao, xã Chư Gu) chơi thì thấy có Kh, Ng, H đang ở đó. Sau đó, Kh nhờ Ngh lái xe mô tô chở Kh đi mua xăng để đổ vào chiếc xe trộm cắp, rồi Kh chạy chiếc xe trộm cắp về để tại nhà Rah Lan S và cùng nhau uống rượu, trong lúc uống rượu Ngh đã bẻ vỡ và ném chiếc điện thoại di động Nokia trong cốp xe mô tô trộm cắp. Sau khi nhậu xong tại nhà anh S thì ai về nhà nấy ngủ.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 05/10/2018, Rô L bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pa khởi tố bị cáo và ra Lệnh bắt bị cáo để tạm giam về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 BLHS để điều tra, xử lý theo quy định. Sau đó bị cáo Rô L được thay đổi biện pháp tạm giam bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 28/01/2019, Cơ quan CSĐT ra Quyết định tách vụ án, bị cáo đối với Ksor Ngh để tiếp tục điều tra, xử lý. Kết thúc điều tra, chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát đề nghị truy tố bị cáo Rô L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS. Trong quá trình truy tố, qua xác minh bị cáo Rô L đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Viện kiểm sát yêu cầu Cơ quan CSĐT ra Quyết định truy nã, đồng thời ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án bị cáo đối với Rô L. Đến ngày

15/3/2019 thì bắt được bị cáo Rô L theo Quyết định truy nã. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa ra Quyết định phục hồi vụ án, bị cáo để truy tố theo quy định.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 23/11/2018, Ksor Ngh bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pa khởi tố bị cáo ra Lệnh bắt bị cáo để tạm giam về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 BLHS để điều tra xử lý theo quy định, nhưng qua xác minh Ksor Ngh đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan CSĐT ra Quyết định truy nã. Đến ngày 19/3/2019 thì bắt được bị cáo Ksor Ngh theo Quyết định truy nã và ra Lệnh tạm giam để tiến hành điều tra xử lý theo quy định. Ngày 29/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa ra Quyết định trả hồ sơ vụ án Rô Lương để nhập với vụ án Ksor Ngh để điều tra, giải quyết vụ án được thuận lợi và toàn diện theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐG ngày 02/10/2018, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius, màu đen-trắng, biển kiểm soát 81N1-054.04 có giá là 12.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại trắng-đen có giá là 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại 12.100.000 đồng.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Rô L và Ksor Ngh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Rô L và Ksor Ngh không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS, ngày 14 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa đã truy tố bị cáo Rô L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và bị cáo Ksor Ngh về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự ra trước Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để xét xử.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo: Tuyên bố bị cáo Rô L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và bị cáo Ksor Ngh về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Rô L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Ksor Ngh từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho các bị cáo cũng đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Rô L thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam và bị cáo Ksor Ngh xử phạt 07 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo Rô L và Ksor Ngh nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Rô L và Ksor Ngh đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người liên quan. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/9/2018, tại quán Internet của Vũ Đình Giang ở thôn Chư Đông, xã Chư Gu. Rô L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius, màu đen-trắng biển kiểm soát 81N1-054.04 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại trắng-đen của anh Nay ML với mục đích để có phương tiện đi lại. Sau khi L chiếm đoạt được tài sản, mặc dù biết rõ số tài sản trên là do L trộm cắp mà có, nhưng Ngh vẫn giúp L đem số tài sản trên đi cất giấu nhằm tránh sự phát hiện. Tổng giá trị tài sản mà Rô L trực tiếp xâm hại là 12.100.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Rô L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Ksor Ngh đã phạm vào tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như trên của bị cáo Rô L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo. Tuy nhiên, cũng xét cho bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ và nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tác động gia đình

bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Đối với bị cáo Ksor Ngh là người tích cực thực hiện hành vi chứa chấp với mục đích nhằm che giấu để tránh sự phát hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, lần phạm tội này bị cáo bị kết án đối với người dưới 18 tuổi về tội ít nghiêm trọng, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự thì bị cáo được coi là xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo trở về địa phương sinh sống, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành người lương thiện, mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện sự thiếu ý thức và coi thường pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng xét cho bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ và nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Đối với Rô Kh sau khi vụ việc xảy ra Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pa đã tiến hành xác minh nhân thân, lý lịch của Kh như thu thập sổ hộ khẩu, giấy khai sinh và đã áp dụng các biện pháp hợp pháp nhưng chỉ xác định được năm sinh là 2002 không xác định được ngày, tháng sinh của Kh nên theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 417 Bộ luật tố tụng hình sự, thì ngày tháng năm sinh của Rô Kh là ngày 31/12/2002. Vì vậy, tính đến ngày 27/9/2018 khi thực hiện hành vi phạm tội thì Rô Kh chưa đủ 16 tuổi và tội của Kh thực hiện là tội ít nghiêm trọng nên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, khoản 3, Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự thì Rô Kh chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình gây ra. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pa đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi trên của Rô Kh là có căn cứ.

[6] Đối với Rah Lan S và Rô H do không biết xe mô tô biển kiểm soát 81N1-054.04 mà Rô Kh đem đến nhà gửi là tài sản trộm cắp mà có nên hành vi của Rah Lan S và Rô H không cấu thành tội chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo Rô L và anh Rô Kh đã bồi thường cho người bị hại là anh Nay ML số tiền 3.500.000 đồng,

anh Nay ML không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Sirius, màu đen-trắng, không biển kiểm soát, số máy: 5C63755932, số khung: C6000Y755882, xe đã qua sử dụng; 02 ốp nhựa hai bên khung xe của xe mô tô biển kiểm soát 81N1-054.04; 01 biển số xe mô tô 81N1-054.04 Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pa đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nay ML là phù hợp quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Rô L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và bị cáo Ksor Ngh phạm tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Rô L 09 (chín) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam (bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 5/10/2018 đến ngày 02/01/2019 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 15/3/2019 bị cáo bị bắt lại theo lệnh truy nã cho đến nay).

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ksor Ngh 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ là ngày 19/3/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Rô L, Ksor Ngh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Krông Pa;
- VKSND huyện Krông Pa;
- Người bị hại; người có qlnvlq;
- THADS huyện Krông Pa;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Nhiều